

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3442 /BDTTG-PC
V/v góp ý dự thảo báo cáo kết quả
rà soát VBQPPL (triển khai
Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16)

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Phúc đáp Công văn số 7983/BTP-HCTP ngày 09/10/2026 của Bộ Tư pháp về việc lấy ý kiến đối với báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật (triển khai Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16), Bộ Dân tộc và Tôn giáo có ý kiến như sau:

1. Đối với 376 văn bản có thông tin khai sinh

Đề nghị đánh giá bổ sung về các cơ sở dữ liệu (CSDL) lớn như: CSDL quốc gia về dân cư, CSDL bảo hiểm xã hội, CSDL đất đai, CSDL giáo dục đang lưu trữ để rà soát những thông tin không nhất với thông tin khai sinh. Trên cơ sở đó, đề xuất Chính phủ giao Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn rà soát để đồng bộ thông tin hộ tịch trong các CSDL quốc gia, trong đó xác định: (i) phương thức đối soát định kỳ; (ii) thẩm quyền điều chỉnh khi phát hiện sai lệch; (iii) trách nhiệm của cơ quan quản lý từng CSDL.

2. Đối với 33 văn bản có nội dung quy định yêu cầu hoặc dẫn đến yêu cầu cung cấp giấy tờ hộ tịch

Trong báo cáo nêu “Một số văn bản đã quy định việc khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, góp phần hạn chế việc kê khai lại thông tin và nâng cao tính thống nhất của dữ liệu”. Đề nghị đánh giá cụ thể về tình trạng ứng dụng dữ liệu điện tử liên quan đến 33 văn bản trên (bao nhiêu thủ tục hành chính trong các văn bản này đã triển khai khai thác dữ liệu điện tử và bao nhiêu thủ tục hành chính vẫn yêu cầu bản giấy do hệ thống chưa kết nối...). Trên cơ sở đó, đề xuất lộ trình loại bỏ yêu cầu cung cấp giấy tờ hộ tịch bản giấy theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Luật Hộ tịch.

3. Tại Phụ lục I

a) Đề nghị bổ sung “Nghị định số 307/2026/NĐ-CP ngày 04/8/2026 của Chính phủ quy định về lựa chọn, công nhận, chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và chính sách thăm hỏi, chúc mừng, tặng quà, động viên, gặp mặt, biểu dương, tôn vinh đối với một số tổ chức, cá nhân người dân tộc thiểu số” vào Phụ lục I và bỏ “Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số” tại số thứ tự 537 cho phù hợp.

b) Đề nghị bổ sung Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 vào Phụ lục I. Nghị định số 272/2025/NĐ-CP có Điều 4 xác định đối tượng là "người dân tộc thiểu số" dựa vào thông tin đăng ký hộ tịch (thông tin dân tộc trong giấy khai sinh) thuộc trường hợp 3 (cần kết nối CSDL về dân tộc với CSDL hộ tịch để xác định đối tượng).

c) Đề nghị bổ sung Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 của Chính phủ xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030 vào Phụ lục I. Nghị định số 255/2025/NĐ-CP có Điều 4 xác định đối tượng là "người dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù" dựa vào thông tin đăng ký hộ tịch (thông tin dân tộc trong giấy khai sinh) thuộc trường hợp 3 (cần kết nối CSDL về dân tộc với CSDL hộ tịch để xác định đối tượng).

4. Tại phụ lục II

Đề nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành rà soát, xác định rõ lộ trình xử lý đối với từng văn bản quy phạm pháp luật cần xử lý tại Phụ lục II để bảo đảm thống nhất với Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16 và phù hợp với lộ trình xử lý văn bản theo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Dân tộc và Tôn giáo gửi quý Bộ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Hoài Anh